

NHẬN DIỆN TÍN NGƯỠNG THỜ CÁ Ở THANH HÓA

Tóm tắt: *Tín ngưỡng thờ cá của ngư dân Việt ở các làng chài ven sông, biển, nguồn nước, tập trung chủ yếu ở ven biển các tỉnh từ Bắc Trung Bộ tới Nam Bộ, với mật độ các am miếu, đình, đền, lăng, dinh... khá nhiều. Những người tham gia vào thực hành văn hóa của loại hình tín ngưỡng này rất đa dạng, song chủ yếu nhất vẫn là những người sống bằng nghề đi biển, chài lưới. Về nghi lễ, cụ thể là lễ hội thờ cá Ông, tuy có nét tương đồng về tiếp nhận cá Ông ở các địa phương, quy trình nghi lễ, cách thức tổ chức lễ hội, cúng, tế... nhưng trong những trường hợp, hoàn cảnh cụ thể vẫn có những khác biệt. Do đó, bài viết này tập trung vào nội dung nhận diện tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa để làm nổi bật sự tương đồng và khác biệt giữa các vùng miền về loại hình di sản văn hóa này.*

Từ khóa: *Tín ngưỡng; thờ cá; thờ cá Ông; Thanh Hóa.*

Dẫn nhập

Việt Nam là một đất nước có nhiều sông ngòi và đường bờ biển dài, nên tín ngưỡng thờ thần nước, thủy thần (thần sông nước) rất phổ biến và mang tính *ưu trội* trong thực hành tín ngưỡng thờ bách thần ở Việt Nam. Nước được biết đến như là một nguồn tài nguyên quan trọng, có nguồn gốc từ tự nhiên, ảnh hưởng trực tiếp đến sự sống và sự phát triển của con người. Do đó, con người đã sử dụng nước và ứng xử với *nước* như một dạng biểu hiện cho *văn hóa nước*, từ đó có những hoạt động tương thích với *nước*, như: sự sợ hãi, tôn sùng, sùng bái nước và gọi *nước* là *Mẫu Thoái* (bà mẹ nước), *Bà Thủy Long Thánh Mẫu*, *Bà Chúa Sông*, *Bà Chúa Lạch*, *Tứ Pháp*, hoặc với loài thủy tộc thì gọi là *Long Vương*, *Long Quân*, *Linh Lang Đại Vương*, *Đông Hải Đại Vương*, *Nam Hải Đại Vương*... Người Việt có câu nói “*Nhất điều, nhì xà, tam ngư, tứ tượng*”, ý nói tới các loài động vật được

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 2/11/2023; Ngày biên tập: 7/11/2023; Duyệt đăng: 13/11/2023.

xếp vào hàng chúa tể trông coi các cõi. Cá cũng được cho là một trong những loài vật biểu tượng cho sức mạnh thần kỳ ở trên trời, dưới đất và dưới nước. Và người ta cũng có thể điều khiển nước (trị thủy, trấn thủy) [Phạm Minh Phương, 2022: 74-89]... Trở lại vấn đề, thờ nước/thủy thần được xem là một hiện tượng văn hóa tín ngưỡng, phản ánh sự liên kết tâm linh giữa con người và nguồn nước, qua những nghi thức, nghi lễ và hệ thống thần thánh liên quan đến nước. Như vậy, thờ nước/thủy thần hay thờ cá đều là những hiện tượng xã hội điển hình, *biểu hiện sự gắn bó chặt chẽ giữa con người và môi trường sinh thái – nguồn nước và kế sinh nhai của cư dân* [Phạm Minh Phương, 2022: 74-89]. Thờ nước/thủy thần cũng có liên quan đến tín ngưỡng thờ cá, một loại hình di sản văn hóa phi vật thể, chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, tâm linh của người dân. Tín ngưỡng thờ cá là một hình thức tôn thờ đặc trưng của người Việt Nam, phản ánh sự tôn trọng và biết ơn đối với cá, một loài vật có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, tâm linh. Tín ngưỡng thờ cá cũng phản ánh sự giao thoa, hòa hợp và sáng tạo giữa các tín ngưỡng khác nhau, như tín ngưỡng thờ Mẫu, tín ngưỡng thờ tổ tiên, tín ngưỡng thờ thần linh, tín ngưỡng thờ anh hùng dân tộc... Tín ngưỡng thờ cá cũng phản ánh sự thích ứng, biến đổi và phát triển của văn hóa dân gian, khi mà tín ngưỡng thờ cá đều có những biến đổi về nội dung, hình thức, ý nghĩa và vai trò theo thời gian, không gian và hoàn cảnh.

Trong số các loài cá, cá voi được tôn sùng nhất, được gọi là cá Ông, cá Voi, cá Ngải, Nhân Ngư, Nghinh Ông Thủy tướng, Nam Hải Đại Vương, Đông Hải Đại Vương, Hải Vương, Đức Ông, cá Đại Vương, Ông Lớn, Ông Cậu, Đại Càn Nam Hải Tướng Quân, ... Cá Voi được coi là vị thần bảo hộ cho ngư dân, giúp họ vượt qua sóng gió, bão tố, thủy triều và các hiểm nguy trên biển. Tín ngưỡng thờ cá voi cũng có liên quan đến tín ngưỡng thờ thủy thần, thờ cá, thờ thủy tộc, biểu hiện của âm, thuộc vùng ở dưới. Các đền thờ cá thường nằm ven sông, và cửa biển, mang tên gốc là đền Càn, đền Cờm, đền Gàn (do chuyển âm của K-G)¹. Đặc biệt, tín ngưỡng thờ cá cho đến nay vẫn được xem là nét đặc trưng của cư dân vùng biển, là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể quý báu, phản ánh sự gắn bó với thiên nhiên, biển cả, sông nước, và sự tôn kính, biết ơn, kính trọng, tưởng nhớ, sợ hãi, cầu mong của người dân đối với cá, một loài vật mang lại sự sống và sự giàu có cho con người.

Cuốn *Lễ hội cổ truyền* của Lê Trung Vũ cho biết *nghề kiếm cá, đánh cá thờ, ăn cá gói* đã xuất hiện ở khu vực phía Bắc từ sớm, các mảnh ghép của tục thờ cá tìm thấy qua các truyền thuyết từ thời Hùng Vương, người Việt cổ đã từ vùng núi, rừng sâu tìm ra vùng sông nước đánh bắt cá để mưu sinh. Nhằm tưởng nhớ các vị thần linh đã phù hộ cho mình, cư dân cổ xưa đã biết bắt cá làm vật phẩm dâng cúng thần. Lâu dần trở thành nếp sinh hoạt tín ngưỡng của các làng ven sông.

Nguyễn Thanh Lợi trong *Một góc nhìn về văn hóa biển* (2014), *Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Nam Bộ* (2015) đề cập nhiều đến tục thờ Cá Ông ở Tây Nam Bộ, tín ngưỡng thờ Đại Càn ở Nam Bộ, tín ngưỡng thờ Bà Cậu, ở Côn Đảo và thờ bà Thủy Long ở Tây Nam Bộ... Đây cũng là một trong số những nghiên cứu về tín ngưỡng thờ thủy thần ở Nam Bộ, gợi mở về tín ngưỡng thờ thủy thần ở một vùng đất mới được khai phá trên 300 năm. Nội dung trong nghiên cứu trên được sử dụng nhằm mục đích so sánh để thấy được sự tương đồng và khác biệt trong tín ngưỡng thờ Cá Ông ở các vùng miền khác nhau tại Việt Nam.

Nghiên cứu *Tín ngưỡng thờ các vị thần biển tỉnh Thanh Hóa* (2017) do Hoàng Minh Tường chỉ ra rằng, tục thờ thần biển hàm chứa nhiều giá trị lịch sử, đạo đức thẩm mỹ, văn hóa nghệ thuật đặc sắc, có sức sống lâu bền trong đời sống tín ngưỡng, tâm linh của cư dân vùng biển nói riêng và của cộng đồng nói chung. Tục thờ thần biển ở các làng chài ven sông, biển là một trong những tục thờ độc đáo trên đất Thanh Hóa.

Dọc bờ biển Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ vẫn còn tục thờ Càn Hải Đại Vương mà biểu tượng là những con cá lớn, và tại xứ Thanh, tín ngưỡng thờ Cá Ông còn được thực hiện ở nhiều địa phương, như: Nghi Sơn, Quảng Xương, Sầm Sơn, Hoằng Hóa,... Trong bài viết này, qua việc khảo cứu các tài liệu liên quan đến tín ngưỡng thờ cá, chúng tôi khái quát về tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa, chỉ ra một số đặc điểm, cũng như những điểm tương đồng và khác biệt của tín ngưỡng này ở Thanh Hóa so với các vùng miền khác của đất nước.

1. Về tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa

Cư dân Việt cổ tỉnh Thanh Hóa nằm trong không gian địa – lịch sử - văn hóa của văn hóa Đa Bút (Vĩnh Lộc), Cồn Cổ Ngựa (Hà Trung), Hoa Lộc, Gò Trũng (Hậu Lộc), Đông Sơn (hạ lưu sông Mã). Thanh Hóa có mạng lưới sông ngòi khá dày đặc, trong đó sông Mã là con sông lớn nhất, chảy qua 16/27 huyện thị của tỉnh và có hai phụ lưu là sông Chu ở hữu

ngạn và sông Bưởi ở tả ngạn. Dọc theo bờ biển Thanh Hóa có sông Hoạt, sông Yên và sông Lạch Bạng. Biển Thanh Hóa thuộc vịnh Bắc Bộ, có chiều dài 102 km, đi qua các huyện: Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, thị xã Sầm Sơn, Quảng Xương và Tĩnh Gia. Đường bờ biển bị chia cắt bởi năm cửa lạch. Ở các cửa lạch là nơi tụ hợp dân cư đông đúc làm nghề đánh cá, chế biến hải sản và buôn bán. Sông ngòi và biển ở Thanh Hóa vừa là đặc điểm địa lý tự nhiên vừa là khởi nguồn của văn hóa - nơi hình thành và phát triển của nhiều tín ngưỡng và tục thờ, lễ hội. Cư dân chài lưới Thanh Hóa từ xưa tới nay có tục thờ thủy thần, thần biển, thờ Mẫu, thờ Phật. Thờ cúng các vị thần linh liên quan đến nước là nhu cầu của cư dân chài lưới, phản ánh sự phong phú và đặc sắc của văn hóa sông nước, trong đó có tục thờ cá, đặc biệt là tục thờ cá Voi/cá Ông. Theo các nhà nghiên cứu, tục thờ cá Ông,... là tín ngưỡng điển hình của cư dân biển Thanh Hóa. Trong cuộc mưu sinh, các thế hệ cư dân đã từng bước hình thành và duy trì tín ngưỡng thờ thần của mình, nhằm cầu mong được thần phù hộ, giúp đỡ họ trong môi trường sinh kế nhiều bất trắc, rủi ro, đe dọa tới sinh mệnh và cuộc sống. Trong quan niệm của ngư dân, cá voi/cá ông (được nhân hóa thành Đức Ông) là biểu tượng của sức mạnh chống bão tố trên biển, là biểu tượng của lòng nhân ái, là vị thần hộ mệnh, đem đến ấm no hạnh phúc cho ngư dân [Hoàng Minh Tường, 2008: 661; Hoàng Bá Tường, 2010: 3].

Đại Nam nhất thống chí (do Viện Sử học dịch và chú giải năm 2006), phần *Đền Miếu* tỉnh Thanh Hóa chép: “Đền thần Ngu Giang: Có hai ngôi đền, một ngôi ở bờ phía Nam thuộc địa phận xã Yên Thành, huyện Hoằng Hóa, một ngôi ở bờ phía Bắc thuộc địa phận xã Tào Xuyên, huyện Mỹ Hóa. Tương truyền vua Lý Thái Tổ đi đánh Sơn Man ở Ái Châu, quân đi thuyền do cửa biển sông Ngu vào sông Mã bị mắc cạn, nhà vua ngằm khẩn, phút chốc thấy một con cá lớn nhảy qua trước thuyền, liền đó nước sông lên to, thuyền đi tiện lợi. Lý Thái Tổ lấy làm kinh dị, phong làm thần ở ngã ba Ngu và lập đền thờ ở hai bên bờ sông” [*Đại Nam nhất thống chí*, 2006: 336].

Theo khảo cứu của Hoàng Minh Tường, làng Nhân Cao (xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa) cũng có nghề thờ Chàng Vược Đại Vương (Thần cá Vược), đã có công giúp vua Lê Hiển Tông (1740) vượt sông Mã khi nước sông cuộn cuộn, sấm ran chớp giạt, hay vùng Nông Cống (xã Trung Chính, xã Trung Thành) và cư dân ven bờ sông Lãng xưa có lệ đánh cá thờ thần sau ba tháng Tết [Hoàng Minh Tường, 2008: 658].

Cuốn *Thanh Hóa chư thần lục* thống kê các vị thần được thờ ở Thanh Hóa, trong đó có thờ cá Voi. Có nhiều cách gọi khác nhau về thờ cá Voi, như: cá Ông, Đông Hải Đại Vương, Nam Hải Đại Tướng Quân, Nam Hải Cự Tộc Ngọc Lân Tôn Thần, Đại Hải Ngư Ông Tôn Thần,...

Bảng 1. Những nơi thờ cá Ông theo *Thanh Hóa Chư Thần lục*

Tên làng/xã thờ cá Ông	Tên huyện theo sách	Số lượng
<i>Thôn Đông Kinh, thôn Hợp Long, thôn Bột Kỳ</i>	huyện Nga Sơn	03
<i>Thôn Cao Các, thôn Vinh Quang, thôn Trung Dịch, thôn Ngọc Lâm, thôn Văn Lâm</i>	huyện Ngọc Sơn	05

Hoàng Minh Tường trong *Tục thờ Cá Ông ở làng Diêm Phố - Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa* dẫn theo *Thanh Hóa chư thần lục* đã lập bảng kê những điểm thờ cá voi/cá ông, nhưng đến nay các cơ sở thờ tự này đã đổ nát, người dân rước thần vào đền làng và phối thờ với các vị thần linh khác.

Bảng 2. Những nơi thờ cá Ông theo thống kê của Hoàng Minh Tường năm 2011

Tên làng/xã thờ cá Ông	Tên huyện	Cơ sở thờ tự
Làng Bạch Cầu, xã Nga Bạch	Nga Sơn	- Nghè hậu
Làng Diêm Phố, xã Ngư Lộc	Hậu Lộc	- Đền thờ cá Ông
Thôn Hùng Thanh, xã Đa Lộc		- Phủ thờ
Làng Ngọc Lâm, xã Hoàng Trường	Hoàng Hóa	- Miếu Ông
Làng Xuân Vi, xã Hoàng Thanh		- Miếu Cam Ki
Thôn Bằng Trì, xã Hoàng Phụ		- Miếu cá Ông
Làng Quang, xã Quảng Cư	Tp. Sầm Sơn	- Đền Ngư Ông
Làng Núi, phường Trường Sơn		- Miếu thờ cá Ông
Làng Đồn Điền, xã Quảng Thái	Quảng Xương	Đền Ngư Ông
Làng Cự Nham, xã Quảng Nham		Miếu
Làng Hiếu Hiền, Hải Châu	Tĩnh Gia	- Miếu thờ cá Bà
Làng Hà Nẫm, Hải Hà		- Đền Ông Đông

Xã Hải Ninh		Hải
Thôn Nam Sơn, Nghi Sơn		- Miếu thờ cá Bà
Làng Vao, Hải Nhân		- Đền Ông Đông
Thôn Thanh Nam, Hải Thanh		Hải
		- Mộ cá Ông
		- Miếu cá Ông

Trong số những cơ sở thờ cá Ông thì đền thờ cá Ông (Đức Ông Nam Hải) ở làng Diêm Phố (xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc) là nổi tiếng hơn cả; đền còn lưu giữ sắc phong thời vua Khải Định năm thứ 9 (192) và nhiều di vật quý khác. Lễ hội thờ cá Ông ở Diêm Phố diễn ra từ ngày 21/2 đến 24/2 âm lịch, được tổ chức trang nghiêm, thành kính, đặc sắc và quan trọng nhất phải kể tới màn rước Long Châu trong lễ hội (mô hình thuyền rồng), tượng trưng cho sức mạnh bám biển vươn khơi của ngư dân, cũng là nơi gửi gắm ước vọng về những chuyến ra khơi thuận buồm xuôi gió. Tương truyền, lúc đầu người dân Hậu Lộc chỉ thờ vọng cá trong ngôi miếu nhỏ, mãi đến năm 1739 xuất hiện xác cá Voi lớn dài gần 20 m, cao hơn 2m, dạt vào bờ. Dân làng Diêm Phố phát hiện xác cá Voi đầu tiên, sau đó là làng Y Vích, xã Hải Lộc, và Bến Sung, xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn đều nhìn thấy. Cho rằng đây là điềm may của làng vì từ nay không phải thờ vọng nữa mà được thờ trực tiếp, dân làng chèo thuyền ra cung nghinh cá vào bờ, nhưng vì trọng lượng cá quá lớn nên không thể mai táng theo cách thông thường. Do đó, dân làng về kiếm đủ 100 chiếc chiếu che phủ cho cá ở ngoài ờ biển và đứng ra tổ chức tang lễ cho cá giống như tổ chức đám tang cho một vị cao niên được trọng vọng trong làng. Về sau, khi thịt cá đã tan hết, chỉ còn lại bộ xương, dân làng đem rửa thật kỹ bằng rượu, phơi khô và chia làm ba phần: Bến Sung nhận phần đầu, làng Y Vích nhận phần đuôi, làng Diêm Phố nhận phần thân. Sau đó làng Diêm Phố xây miếu thờ. Do nước biển lấn sâu, nên năm 1755, làng Diêm Phố phải mua đất ở làng khác, cách ngôi đền cũ 1 km để xây ngôi đền mới. Ngôi đền mới quay mặt về hướng Đông Nam như để dõi theo các hoạt động đánh bắt của ngư dân, dẫn dắt và mang lại những điều may mắn cho họ cũng như cứu vớt họ khi họ gặp dông tố trên biển. Lễ Cầu Ngư ở vùng Diêm Phố (xuất hiện từ thời Lê) là nghi lễ đặc trưng cho văn hóa tín ngưỡng cư dân làng biển ở Thanh Hóa. Năm 2017, Chính quyền và người dân địa phương đề nghị Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch đưa vào danh mục *Di sản văn hóa phi vật*

thể cấp quốc gia. Điều này biểu thị cho sự ghi nhận những nỗ lực đóng góp của văn hóa biển của xứ Thanh trong công cuộc bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa Việt Nam [*Thanh Hóa: Độc đáo ngôi đền thờ bộ xương cá voi lớn nguyên vẹn*, 2021].

Thời hiện đại, tục thờ cá Voi vẫn được ngư dân Thanh Hóa tín tưởng và coi trọng. Đầu năm 2005 (theo khảo cứu của Hoàng Minh Tường (2008) thì sự kiện xảy ra vào tháng 6/2004), vùng biển xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc (cách làng Diêm Phố không xa về phía Bắc) có xác một con cá Voi xám to trôi dạt vào bãi sù vẹt, được dân làng làm lễ chôn cất trong khu rừng sù vẹt của xã. Hơn một năm sau, khi xác cá đã phân hủy hết, người dân tiến hành các nghi lễ đưa bộ xương về thờ tại Phủ Gánh trong làng (bộ xương cá voi này có chiều dài 12 m, khung xương rộng gần 2 m, với 40 đốt xương sống, 2 xương mang và 24 xương sườn). Đến năm 2015, khi cuộc sống khấm khá hơn, người dân thôn Hùng Thành và thôn Yên Lộc, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc cùng nhau xây ngôi đền thờ và làm lăng kính để trưng bày bộ xương cá Voi. Từ đó, người dân trong làng gọi ngôi đền này là Đền thờ ông Nam Hải. Ngôi đền tọa lạc hướng Đông, gồm hai gian, một gian thờ Ngài Nam Hải, một gian thờ Tam tòa Thánh Mẫu. Người dân nơi đây cho biết, Đền thờ ông Nam Hải rất linh thiêng, như là bùa hộ mệnh cho bà con đi biển được bình an và thu được nhiều sản lượng. Hằng năm, người dân thôn Hùng Thành tổ chức lễ vào hai ngày: ngày 19 tháng giêng làm lễ giỗ Ngài Nam Hải; ngày 12 tháng hai âm lịch là ngày lễ hội của đền [Anh Ngọc, 2021].

2. Một số lễ hội liên quan đến tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa không chỉ tồn tại trong tâm thức và hoạt động của người dân, mà còn được thể hiện và lưu giữ qua các địa danh và di tích vật thể và phi vật thể. Các địa danh và di tích này không chỉ là những nơi thờ cúng, mà còn là những nơi ghi dấu, chứng minh và khẳng định lịch sử, văn hóa, tâm linh của người dân Thanh Hóa. Các địa danh và di tích này cũng không chỉ là những di sản văn hóa, mà còn là những nguồn tài nguyên du lịch, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của tỉnh và cả nước. Trong đó, có một số lễ hội tiêu biểu liên quan đến tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa là:

Lễ hội làng Diêm Phố (huyện Hậu Lộc) ở Thanh Hóa là một lễ hội truyền thống của ngư dân địa phương, được tổ chức vào cuối tháng hai

âm lịch hàng năm, để cầu mong cho trời yên biển lặng, thuận lợi cho mùa vụ đánh bắt cá trong năm. Lễ hội làng Diêm Phố cũng là một nét văn hóa tín ngưỡng đặc sắc của cư dân vùng biển Thanh Hóa, phản ánh sự gắn bó với thiên nhiên, biển cả, sông nước, và sự tôn kính, biết ơn và cầu mong của người dân đối với cá Ông, một loài vật biển khơi là biểu tượng mang lại sự sống và sự giàu có cho con người nơi đây. Xưa các cụ tổ chức tế lễ vào ngày 23 tháng Chạp, cũng là ngày cá Ông lặn dạt vào bờ biển làng Diêm Phố. Tín ngưỡng này gắn liền với lễ hội Cầu Ngư, từ năm 1945 trở lại đây lễ hội được tổ chức trong ba ngày, bắt đầu từ ngày 22 và kết thúc ngày 24 tháng hai âm lịch. Lễ trọng vào ngày 24 (còn gọi là Lễ Cầu Mát), thờ các vị thần biển và đám rước Hội đồng thần linh của làng. Đây là một trong những lễ hội lớn nhất của ngư dân không chỉ ở Hậu Lộc mà còn có sức thu hút cả những ngư dân miền biển tỉnh Thanh Hóa về dự. Lễ hội làng Diêm Phố là một nguồn tài nguyên du lịch, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của tỉnh và cả nước.

Lễ hội làng Cự Nham (Quảng Nham, huyện Quảng Xương) với tục thờ cá Ông có liên quan đến làng Đồn Điền (Quảng Thái). Cự Nham - một làng thuần ngư (có những làng chỉ là bán nông bán ngư). Làng thờ nhiều vị thần linh, như: Tứ Vị Thánh Nương, Cao Cát Đại Vương, Cao Sơn Đại Vương; có đền thờ Thánh Lưỡng; làng có Miếu Ông thờ Cá Ông. Thờ cá Ông ở làng Cự Nham, theo *Thanh Hóa chư thần lục* cho biết: Cá Ông dạt vào làng Đồn Điền, dân làng mua chiếu đắp và thắp hương thờ; đến đêm cá lại dạt ra biển và trôi vào bãi làng Mon, dân làng Mon mua chiếu đắp và lập miếu thờ [*Thanh Hóa Chư Thần Lục*, 2009: 76]. Vì thế mà hai làng đã có lệ giao hiếu với nhau do cùng thờ cá Ông. Thời gian tổ chức từ ngày mùng 6 đến mùng 8 tháng giêng (âm lịch). Trong lễ hội có một bài văn cúng các vị thần linh trong lễ hội Cầu Ngư/Lễ Cầu Mát làng Quang, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn rất đặc sắc. Bài văn cúng này được thầy pháp Nguyễn Hữu Thảo cung cấp. Lê Thị Trang - Ban quản lý di tích thành nhà Hồ dịch. [Hoàng Minh Tường, 2015: 265 - 266].

3. Một số đặc điểm tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa là sự tôn kính và cúng bái các loài cá, đặc biệt là cá Voi, như là những vị thần, linh vật, bảo hộ, mang lại sự sống, sự giàu có, sự an toàn và sự hạnh phúc cho người dân. Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa có những đặc điểm sau:

3.1. Tính đa dạng, phong phú và độc đáo

Các loài cá được thờ cúng ở Thanh Hóa không chỉ có cá Voi – cá Ông, mà còn có nhiều loài cá khác, như: cá chép, cá vược (đền làng Tào Xuyên, làng Yên Vực) ... Mỗi loài cá đều có ý nghĩa và truyền thuyết riêng, được liên hệ với các vị thần, anh hùng, vua chúa, tướng quân... trong lịch sử và văn hóa của dân tộc. Ví dụ, cá Chép được coi là biểu tượng của sự may mắn, phú quý và trường thọ, được liên hệ với truyền thuyết về cá Chép vượt vũ môn thành rồng; Cá Vược được liên hệ với truyền thuyết về một loài cá đã giúp vua thoát nạn...

3.2. Tích hợp các giá trị văn hóa

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa không phải là một tín ngưỡng độc lập, mà là một tín ngưỡng có sự giao thoa, hòa hợp và sáng tạo giữa các tín ngưỡng khác nhau, như: tín ngưỡng thờ Mẫu, tín ngưỡng thờ tổ tiên, tín ngưỡng thờ thần linh, tín ngưỡng thờ anh hùng dân tộc... Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa cũng không chỉ là một tín ngưỡng đơn thuần của người Việt, mà là một tín ngưỡng truyền thống đặc sắc, tích hợp sáng tạo giữa các nền văn hóa khác nhau, như: văn hóa Chăm-pa, văn hóa Trung Hoa, văn hóa Phật giáo ... Ví dụ, tín ngưỡng thờ cá Ông ở Thanh Hóa có sự giao thoa với tín ngưỡng thờ tổ tiên khi tổ chức đám tang cho cá Ông, người ta thực hiện các nghi lễ như một đám tang cho người trong gia đình mất đi, người chịu tang sẽ coi cá Ông như cha mẹ mà thực hiện bổn phận của mình. Theo truyền thuyết về cá Bà làng Hiếu Hiền (Tĩnh Gia) kể: *truyền thuyết tồn tại hàng trăm năm trong tâm thức người dân về cá Bà đã lụy ở bờ biển làng này; họ cho rằng cá lụy ở đây là do cá Voi lựa chọn và làng có được may mắn này. Sau khi xem xét đặc điểm của cá Voi của những người có kinh nghiệm đi biển và được cá Voi giúp đỡ những khi gặp sóng to bão tố cho biết cá lụy vào làng là cá Voi cái, dân làng kính trọng gọi là cá Bà, còn có câu “cá Bà vào châu đực cá Ông”. Cá Voi lụy dạt vào làng Mom (đối diện với làng Hiếu Hiền) là cá Ông, cá Voi lụy sau ở làng Hiếu Hiền là cá Bà, nên ngày kỵ của cá Ông và cá Bà cả hai làng thường xuyên qua lại, thăm viếng và mang lễ vật dâng cúng. Sau khi cá Voi lụy, theo phong tục địa phương, cá Bà được khâm liệm và mai táng như con người. Dân làng biển cho là đất lành, diễm phúc nên cá Voi mới chọn lụy ở đây; nên chờ đủ ba năm, ngư dân mới tổ chức cất xương cốt cá lên và rước vào Ngư miếu để thờ [Hoàng Minh Tường, 2015: 71-86]. Những truyền thuyết về cá Voi ở Thanh Hoá ở*

các làng ven biển có nhiều, nhưng đều thể hiện sự tôn sùng và ngưỡng mộ của cư dân chài lưới với cá Voi, một loài sinh vật biển đã hoá thân thành vị thần biển thiêng liêng, tăng thêm niềm tin của những ngư dân, những người được cá Voi cứu giúp khi gặp hoạn nạn trên biển khơi đã trở thành tâm thức truyền đời, vừa là thần thiêng, vừa là ân nhân, hàng năm tế lễ, thờ cúng trang trọng vô cùng. Tín ngưỡng thờ cá Ông ở Thanh Hóa cũng có sự giao thoa với tín ngưỡng thờ anh hùng dân tộc, khi cá Ông được xem là một trong những vị vua, tướng quân, anh hùng của dân tộc, được gọi là Đông Hải Đại Vương, Nam Hải Đại Vương, Đoàn Thượng... Tín ngưỡng thờ cá Ông cũng biểu hiện sự giao thoa với Phật giáo qua hình tượng Quan Âm Nam Hải/Phật Bà Quan Âm. Trong dân gian vẫn lưu truyền sự tích cá Ông là hiện thân của Phật Bà Quan Âm hiển linh cứu ngư dân bị nạn trên biển. Do đó ngư dân đã dùng nhiều danh xưng tôn kính để gọi cá Ông như đã trình bày ở trên.

3.3. Tính thích ứng, biến đổi và phát triển

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa không phải là một tín ngưỡng cố định, bất biến, mà là một tín ngưỡng thích ứng, biến đổi và phát triển theo thời gian, không gian và hoàn cảnh. Trong mỗi giai đoạn, tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa đều có những biến đổi về nội dung, hình thức, ý nghĩa và vai trò, phản ánh sự thay đổi của đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa, tâm linh của người dân. Ví dụ, trong thời kỳ phong kiến, tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa được nhà nước và các vua chúa tôn trọng, bảo vệ, thúc đẩy, nhằm khẳng định chủ quyền biển đảo, duy trì an ninh quốc gia, tăng cường sức mạnh quân sự, khuyến khích ngư nghiệp và thương mại, biểu hiện qua các sắc phong thần trong thời kỳ phong kiến [xem: Hoàng Minh Tường, 2017], nhất là thời Nguyễn. Trong thời kỳ hiện đại, tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa được đổi mới, phát triển, hội nhập, nhằm gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa, du lịch, tâm linh, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của tỉnh và cả nước.

4. Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa - điểm tương đồng và khác biệt giữa các vùng miền

4.1. Điểm tương đồng

Tín ngưỡng thờ cá là một hình thức thờ cúng đặc trưng của ngư dân vùng ven biển Thanh Hóa cũng như ở các vùng miền khác, phản ánh sự tôn trọng và biết ơn của họ đối với cá, một loài vật có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, tâm linh của họ.

Tín ngưỡng thờ cá cũng phản ánh sự đa dạng, phong phú, sự giao thoa, hòa hợp và sáng tạo giữa các tín ngưỡng khác nhau, cũng như phản ánh sự thích ứng, biến đổi và phát triển của văn hóa dân gian, khi mà tín ngưỡng thờ cá đều có những biến đổi về nội dung, hình thức, ý nghĩa và vai trò theo thời gian, không gian và hoàn cảnh.

Tín ngưỡng thờ cá là một loại hình di sản văn hóa phi vật thể mang nhiều giá trị văn hóa, tôn giáo tâm linh, phản ánh sự ứng xử gắn bó của con người với thiên nhiên, với thần linh biển là cá Ông - vị thần biểu tượng mang lại sự sống và sự giàu có cho họ.

4.2. Điểm khác biệt

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa có nhiều loài cá được thờ cúng, không chỉ có cá voi, mà còn có cá Chép, cá Vược... Mỗi loài cá đều có ý nghĩa và truyền thuyết riêng liên quan những giai đoạn khác nhau trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể và văn hóa của dân tộc.

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa có nhiều địa danh và di tích nổi tiếng. Mỗi địa danh và di tích đều có giá trị lịch sử, văn hóa, tâm linh và du lịch riêng, được công nhận là di tích lịch sử - văn hóa.

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa có nhiều lễ hội đặc sắc, mang giá trị văn hóa xã hội cụ thể của từng địa phương. Trong đời sống tôn giáo: Trước là cầu nước, cầu được mùa, cầu che chở, cầu bình an; ngày nay cộng đồng cũng thay đổi, con người không chỉ cầu nước, cầu mùa, cầu bình an như trước mà còn cầu sức khỏe, cầu lộc, cầu công danh, cầu buôn bán, làm ăn...

Về cơ sở thờ cá Ông qua khảo sát cho thấy có sự khác nhau.

Vùng/miền	Khu vực khảo sát	Cơ sở thờ Cá Ông
Bắc Bộ	<i>Khu vực phía Bắc nói chung</i>	đền, miếu
Trung Bộ	<i>Bắc Trung Bộ, trường hợp tỉnh Thanh Hóa</i>	đền, miếu, đình
	<i>Tỉnh Nghệ An</i>	đền, miếu, lăng
	<i>Khác</i>	miếu, lăng, mộ
Nam Bộ	<i>Khu vực Nam Bộ nói chung</i>	lăng Ông

Ở Nam Bộ nói chung, thường thờ cá Ông ở Lăng. Một phát hiện khá thú vị và đặc sắc phải kể tới trường hợp thờ cá Ông ở huyện đảo Phú Quốc, phần lớn Lăng Ông được xây dựng bên cạnh các Dinh Bà theo quan niệm “cúng Ông thì phải kiếng Bà” [Nguyễn Bình Phương Thảo, 2017: 363].

Một vài nhận xét và kết luận

Sự liên kết tâm linh trong hệ thống thờ thần linh và tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa với những nghi thức, nghi lễ liên quan đến nguồn nước và điều hòa nước chính là biểu hiện sự gắn bó chặt chẽ với môi trường sinh thái – nguồn nước và kế sinh nhai của cư dân. Hiện tượng thờ thần gắn nhiều tới nguồn nước, thờ cá như bài viết đã nêu hẳn nhiên có sự liên quan đến đặc điểm địa văn hóa sinh thái tự nhiên của cư dân ven biển, nhất là các làng ven biển Thanh Hóa. Mặc dù tín ngưỡng thờ cá sẽ có nhiều vị thần cá là các loài cá ở nước ngọt, nước lợ hay cá biển, song các vị thần cá này vẫn thể hiện rõ giá trị tôn giáo bản địa, truyền thống từ xa xưa, phản ánh truyền thống tín ngưỡng đa dạng, phong phú của hệ thống thờ bách thần của người Việt Nam xưa và nay.

Tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa và những lễ hội được tổ chức là điểm nhấn trong hành trình xây dựng và phát triển chung của Thanh Hóa và đất nước trong bối cảnh xã hội Việt Nam đang phát triển theo hướng đô thị hóa và hiện đại hóa đã tạo ra môi trường mới cho các hoạt động thực hành loại hình tín ngưỡng này. Hiện đại hóa gắn với kinh tế thị trường, một mặt, vừa tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập chính đáng, nhưng cũng lại tạo sự bấp bênh trong sinh kế của người dân. Kinh tế thị trường và xã hội đô thị hóa dần lấn át và tạo nên những áp lực vô hình đến đời sống tinh thần con người, tạo ra những áp lực cho cá nhân, cộng đồng, vì thế đã khiến người ta tìm về/cần đến những trải nghiệm niềm tin từ/trong các loại hình tín ngưỡng truyền thống, bản địa. Vấn đề này đã được minh chứng qua sự phục hồi mãnh liệt các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo về cơ sở thờ tự, về nghi thức nghi lễ, về lễ hội và nhiều vấn đề xoay quanh nó. Đây là thực trạng không chỉ trong hiện tượng thờ cúng của các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo của Thanh Hóa, mà là hiện tượng chung trong cả nước và không phải hiếm thấy trên thế giới.

Nhìn chung, tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa ngày nay vẫn luôn giữ vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa, tâm linh và tinh thần của người dân, nhất là với ngư dân ven biển. Sự linh ứng của loài cá Ông đã cứu giúp ngư dân lúc hoạn nạn được vững tâm hơn, dần trở thành loại hình tín ngưỡng đặc thù của ngư dân các làng chài ven biển xứ Thanh khi cuộc mưu sinh của họ thực sự gắn liền với sinh kế biển. Thực tế nữa là, lễ hội cầu ngư được tổ chức hàng năm ở khắp các làng chài ven biển, là hoạt động văn hóa tâm linh thu hút đông đảo cư dân và

du khách tham dự. Các thực hành nghi lễ, rước hội và cúng tế thần linh diễn ra mang đậm sắc màu của văn hóa tín ngưỡng dân gian đương đại, những hoạt động thực hành tâm linh được diễn ra song song với những hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo điều kiện, xúc tác cho những tương tác giữa yếu tố cổ truyền, dân tộc với hiện đại. Từ đó mối liên kết, giao cảm giữa cá nhân và cộng đồng được gợi mở, thay đổi liên tục trong tâm trí, cảm xúc, mang lại nguồn năng lượng tích cực cho mỗi người, giữ được nét đẹp văn hóa trong cộng đồng. Những chỉ báo xu hướng về tích hợp và hỗn dung văn hóa vẫn thấy qua các mùa lễ hội biển, điều đó, về bản chất của nghi thức, nghi lễ trong tín ngưỡng thờ nước/thủy thần và thờ cá cho thấy là không thay đổi.

Qua nghiên cứu tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa cho thấy mức độ biểu hiện trong ứng xử của con người với sức ảnh hưởng từ nguồn nước là vô cùng quan trọng. Thực hành nghi lễ thờ thần ở đây là những biểu hiện nhận thức về thế giới thiêng – về *Cái thiêng* được xem trọng trong xã hội, ở mọi giai đoạn lịch sử. Hơn thế, thông qua đó nhằm nhấn mạnh chiều kích tác động của nước/cá/thủy thần đến đời sống xã hội nói chung, đến cuộc sống ngư dân nói riêng.

Tóm lại, tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa khá phong phú, đa dạng, phản ánh niềm tin của con người vào thế giới thần linh là một thực tiễn sinh động. Thông qua các hình thức sinh hoạt tín ngưỡng, tâm linh nhận diện bức tranh tín ngưỡng, tôn giáo của Thanh Hóa phản ánh chân thực nhiều mặt về đời sống kinh tế, văn hóa, tinh thần của cư dân ven biển; thông qua đó phản ánh khát vọng sống an toàn, ấm no, hạnh phúc của người dân Thanh Hóa từ xưa tới nay. Tín ngưỡng này cũng thu hút được sự quan tâm và tham gia của nhiều du khách trong và ngoài nước, là truyền thống văn hóa tín ngưỡng tốt đẹp đáng trân trọng, cần giữ gìn và phát huy giá trị trong đời sống hiện nay. Thông qua các nguồn tư liệu và khảo sát thực tế, nghiên cứu này hy vọng đã góp phần vào nhận diện tín ngưỡng thờ cá ở Thanh Hóa hiện nay./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Khi thảo luận về miếu Gàn (ở Thanh Trì, Hà Nội), miếu có tên nôm là Xá Càn Từ, Trần Quốc Vượng đã đưa ra lời giải thích khi cho rằng: “Về ngữ âm học lịch sử, có sự chuyển hoá K-->G (như Cầu/Cáo-Gạo) - *Càn* hay *Xá Càn* (Kan, Kana, X'Kan) là từ gốc Mã Lai (malayo polynésien hay indonésien), có nghĩa là CÁ. Và ông cho rằng địa danh CÀN – CÒN sẽ gặp rất nhiều ở miền ven sông – biển nước ta... [Trần Quốc Vượng, 2003:701-702].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Việt Hương (2015), *Tục thờ nước của người Việt qua lễ hội ở Hà Nội và phụ cận*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
2. Võ Phương Lan (2013), “Tín ngưỡng thủy thần và tác động của tam giáo (Nghiên cứu trường hợp chùa Yên Phú, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội)”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11(125).
3. Võ Hoàng Lan (2008), “Châu thổ sông Hồng với tín ngưỡng thờ thủy thần của người Việt”, *Tạp chí Di sản Văn hóa*, số 1(22).
4. Léopold Cadière (2015), *Văn hóa, tín ngưỡng và thực hành tôn giáo người Việt* (Đỗ Trinh Huệ dịch), 3 tập, Nxb. Thuận Hóa, Thừa Thiên Huế.
5. Nguyễn Thanh Lợi (2014), *Một góc nhìn về văn hóa biển*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thanh Lợi (2015), *Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
7. Anh Ngọc, (2021). *Đền thờ Ngai Nam Hải - Tín ngưỡng tâm linh của ngư dân Đa Lộc*, <https://baothanhhoa.vn/bao-hang-thang/den-tho-ngai-nam-hai--tin-nguong-tam-linh-cua-ngu-dan-da-loc/138699.htm>, ngày đăng tải 22/6/2021, truy cập ngày 11/9/2023.
8. Phạm Minh Phương (2022), “Về tên gọi và yếu tố thủy thần trong hệ thống Thăng Long tứ trấn”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 4(220), tr. 74-89.
9. Phạm Minh Phương (2022), “Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Thanh Hóa: Nghiên cứu trường hợp thờ thần Độc Cước ở thành phố Sầm Sơn”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11(227), tr. 64-83.
10. Nguyễn Thị Trúc Quỳnh (2019), *Tín ngưỡng của cư dân xã đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa*, Luận án Tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, bản PDF.
11. Quốc Sử quán triều Nguyễn (bản do Viện Sử học phiên dịch và chú giải) (2006), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
12. *Thanh Hóa độc đáo ngôi đền thờ bộ xương cá voi lớn nguyên vẹn*, <https://www.vietnamplus.vn/thanh-hoa-doc-dao-ngoi-den-tho-bo-xuong-ca-voi-lon-nguyen-ven/720334.vnp>, ngày đăng tải 18/6/2021, truy cập: 25/7/2023.
13. Nguyễn Bình Phương Thảo (2017), “Nhận diện và phát huy giá trị từ các tín ngưỡng dân gian của ngư dân đảo Phú Quốc”, in trong *Văn hóa Dân gian với vấn đề biển đảo*, Nxb. Dân trí, Hà Nội.
14. Minh Truyền, Thanh Thư, Xuân Quang (2023), “Lễ hội Cầu Ngư – Nét văn hóa đặc trưng của cư dân vùng biển”, link: <https://truyenhinhthanhhoa.vn/le-hoi-cau-ngu-net-van-hoa-dac-trung-cua-cu-dan-vung-bien-180230707182945529.htm> truy cập ngày 10/7/2023.
15. Thư viện khoa học tổng hợp tỉnh Thanh Hóa (2009) (Bản chữ Hán ký hiệu VHv.1290 Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm; Nguyễn Văn Hải đánh máy theo bản dịch Viện Hán Nôm – Có đối chiếu lại nguyên chữ Hán theo một số địa danh), *Thanh Hóa Chư Thần Lục*, bản PDF, tr. 15.
16. Chu Quang Trứ (2015), *Di sản văn hóa dân tộc trong tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

17. Hoàng Bá Tường (2010), *Tục thờ thần Độc Cước ở một số làng ven sông biển tỉnh Thanh Hóa*, Tóm tắt luận án tiến sĩ Văn hóa học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.
18. Hoàng Minh Tường (2015), *Tục thờ Cá Ông ở làng Diêm phố, Ngư Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
19. Hoàng Minh Tường (Chủ biên) (2017), *Tín ngưỡng thờ các vị thần biển tỉnh Thanh Hóa*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
20. Hoàng Minh Tường (2008), “Tín ngưỡng thờ cá Voi của ngư dân Thanh Hóa thời Nguyễn”, link: <https://thanhdiavietsnamhoc.com/tin-nguong-tho-ca-voi-cua-ngu-dan-thanh-hoa-thoi-nguyen/> truy cập ngày 23/4/2022.
21. Văn hóa Tùng Thư (Á Nam Trần Tuấn Khải phiên dịch) (1960), *Đại Nam Nhất Thống Chí - tỉnh Thanh Hóa tập thượng*, tập số 4,5 Nhà Văn hóa Bộ Quốc gia Giáo dục xuất bản, bản PDF.

Abstract

IDENTIFICATION OF FISH WORSHIP IN THANH HOA PROVINCE

Pham Minh Phuong

Institute for Religious Studies, VASS

The belief in fish worship of Vietnamese fishermen in fishing villages along rivers, seas, and water sources is mainly concentrated in the coastal provinces located from the North Central Region to the South (with many shrines, communal temples, and temples). People who participate in these cultural practices and beliefs are very diverse, however, the main ones are still people who make a living by fishing. Regarding rituals, specifically the Ca Ong worship festival, although there are similarities in receiving Ca Ong in localities, ritual processes, ways of organizing festivals, worshiping, and sacrificing in some cases have differences. Therefore, this article focuses on identifying fish worship beliefs in Thanh Hoa province to highlight the similarities and differences among regions regarding this type of cultural heritage.

Keywords: Belief; fish worship; Ca Ong; Thanh Hoa